



Đặc điểm	Vùng Tây Bắc
Giới hạn	
Hướng núi	
Cấu trúc	
Hình thái	

Đặc điểm	Vùng Trường Sơn Bắc
Giới hạn	
Hướng núi	
Cấu trúc	
Hình thái	

Đặc điểm	Vùng Trường Sơn Nam
Giới hạn	
Hướng núi	
Cấu trúc	
Hình thái	

**\* Hoạt động 3:**

Quan sát hình 6, đọc sgk nhận xét về địa hình đồng bằng sông Hồng, địa hình của đồng bằng sông Cửu Long, đặc điểm của địa hình đồng bằng ven biển miền Trung?

GV hướng dẫn HS làm bài tập 1 của bài 13. Thực hành  
Xác định các dãy núi, đỉnh núi và dòng sông trên bản đồ địa lí tự nhiên VN (hoặc atlas địa lí VN)

sông Hồng và thu hẹp ở rìa đồng bằng ven biển miền Trung.

**b. Khu vực đồng bằng.**

- Đồng bằng châu thổ sông:

+ Đồng bằng châu thổ sông Hồng:

\* Diện tích:  $\approx 15\ 000\text{km}^2$ .

\* Địa hình cao ở rìa phía Tây, TB, thấp dần ra biển và bị chia cắt thành nhiều ô.

\* Đất màu mỡ, chia 2 loại: đất trong đê, ngoài đê.

+ Đồng bằng châu thổ sông Cửu Long:

\* Diện tích:  $40\ 000\text{km}^2$ .

\* Địa hình thấp, phẳng, nhiều kênh rạch chằng chịt  $\rightarrow$  lũ nước ngập sâu vào Đồng Tháp Mười.

$\rightarrow$  cận nước biển lấn làm  $\frac{2}{3}$  diện tích đồng bằng bị nhiễm mặn.

- Đồng bằng ven biển:

+ Diện tích:  $\approx 15\ 000\text{km}^2$ .

+ Hẹp ngang và bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, chỉ một số Đ= được mở rộng ở cửa sông lớn: Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Nam, Phú Yên.

	<p>+ Các đ= phân làm 3 dải: giáp biển là cồn cát, đầm phá; giữa là vùng thấp trũng; dải trong được bồi tụ thành đ=.</p> <p>+ Sự hình thành của đ= biển đóng vai trò chủ yếu.</p> <p>+ Đất nghèo nhiều cát, ít phù sa.</p> <p>3. Thế mạnh và hạn chế về tự nhiên của khu vực đồi núi và đồng bằng đối với phát triển kinh tế xã hội (giảm tải - học sinh tự học)</p>
--	---

Câu hỏi trắc nghiệm:

**Câu 1. Nằm chuyển tiếp giữa đồi núi và đồng bằng là**

- a. núi thấp      b. cao nguyên      c. sơn nguyên      d. bán bình nguyên

**Câu 2. Ở nước ta địa hình bán bình nguyên thể hiện rõ nhất ở**

- a. Duyên hải NTB      b. Tây Nguyên      c. Đông Nam Bộ      d. ĐBSH

**Câu 3. Địa hình nước ta thấp dần từ**

- a. Đông bắc xuống Tây Nam      b. Tây Bắc xuống Đông Nam  
c. Bắc xuống Nam      d. Tây bắc xuống tây nam

**Câu 4. Cao nguyên nào sau đây không phải của vùng núi Trường Sơn Nam**

- a. Di Linh      b. Mộc Châu      c. Mơ Nông      d. PlâyKu

**Câu 5. Ý nào sau đây không đúng với ĐBSCL**

- a. Là đồng bằng châu thổ      b. Có mạng lưới sông ngòi kênh rạch chằng chịt  
c. Được bồi tụ hằng năm do STiền, S Hậu      d. Có nhiều đê sông

**Đáp án: Câu 1. d      Câu 2. c      Câu 3. b      Câu 4. b      câu 5. d**

Liên hệ thực tế: Ở địa phương em đang sinh sống là khu vực đồi núi hay đồng bằng? Vào mùa mưa hay xảy ra hiện tượng gì?

\* Thông tin phản hồi phiếu học tập

Đặc điểm	Vùng Đông Bắc	Vùng Tây Bắc	Vùng Trường Sơn Bắc	Vùng Trường Sơn Nam
Giới hạn	Nằm ở tả ngạn sông Hồng	Nằm giữa sông Hồng và sông Cả.	Từ phía Nam sông Cả đến dãy Bạch Mã	Từ phía Nam dãy Bạch Mã trở vào đến vĩ tuyến 11° B
Hướng núi	Vòng cung	TB- ĐN.	TB- ĐN.	Vòng cung
Cấu trúc	Có 4 cánh cung lớn chụm đầu về Tam Đảo, mở ra về phía bắc và phía đông.	Có địa hình cao nhất nước ta, có tính phân bậc	Các dãy núi song song và so le	Gồm các khối núi và các cao nguyên

<p>Hình thái</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình thấp dần từ TB-&gt;ĐN.</li> <li>- Những đỉnh núi cao trên 2000m nằm trên thượng nguồn sông Chảy giáp biên giới Việt – trung là các khối núi đá vôi đồ sộ ở Hà Giang, Cao Bằng, còn ở trung tâm là vùng đồi núi thấp.</li> </ul>	<p>Có 3 dải địa hình chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông là dãy núi cao đồ sộ Hoàng Liên Sơn giới hạn từ biên giới Việt – Trung tới khuỷu sông Đà, có đỉnh Phanxipăng (3143m).</li> <li>- Phía Tây là địa hình núi trung bình của các dãy núi chạy dọc biên giới Việt – Lào.</li> <li>- Ở giữa thấp hơn là các dãy núi, các sơn nguyên, cao nguyên đá vôi từ Phong Thổ đến Mộc Châu tiếp nối những đồi núi đá vôi ở Ninh Bình, Thanh Hóa. Xen giữa các dãy núi là các thung lũng cùng hướng: sông Đà, sông Mã, sông Chu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thấp và hẹp ngang ,cao ở 2 đầu, thấp ở giữa.</li> <li>- Phía Bắc là vùng núi Tây Nghệ An.</li> <li>- Phía Nam là vùng núi Tây TT – Huế.</li> <li>- ở giữa thấp trũng là vùng đá vôi Quảng Bình và vùng đồi núi thấp Quảng Trị.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình với những đỉnh núi cao hơn 2000m nghiêng dần về phía Đông, sườn dốc dựng chênh vênh bên dải đ= hẹp ven biển, phía Tây là các cao nguyên badan bằng phẳng, bán bình nguyên... tạo nên sự bất đối xứng giữa 2 sườn Đông – Tây.</li> </ul>
------------------	---	--	---	---